

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**
Số: 59/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố B, ngày 05 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Thu T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Phạm Thị Thu T**, sinh năm 1996; Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Ông **Trần Khải H**, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H thuận tình ly hôn.

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H có 01 con chung tên Trần Hạo N, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn, ông Trần Khải H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị Thu T được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Thu T và ông Trần Khải H khai không có nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như